

Ngày	32,500 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	15.2%	12.5%	32.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	23,087 - 32,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	9,750
Số lượng CPLH (CP)	300,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	21,710
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.24
EPS	2,610
P/E	12.5

DT thuần

Q1/24

3,720

tỷ VNĐ

QoQ: ▼1,207| -24.5%

YoY: ▲ 306| 9.0%

LN trước thuế

Q1/24

148

tỷ VNĐ

QoQ: ▼31.0| -17.5%

YoY: ▲ 17.0| 12.8%

LN sau thuế

Q1/24

116

tỷ VNĐ

QoQ: ▼12.0| -9.1%

YoY: ▲ 24.9| 27.7%

ROA

2023

4.8%

+/- YoY: ▲ 0.4%

DT thuần

2023

16,607

tỷ VNĐ

YoY: ▼58.0| -0.3%

LN trước thuế

2023

967

tỷ VNĐ

YoY: ▼153| -13.7%

LN sau thuế

2023

793

tỷ VNĐ

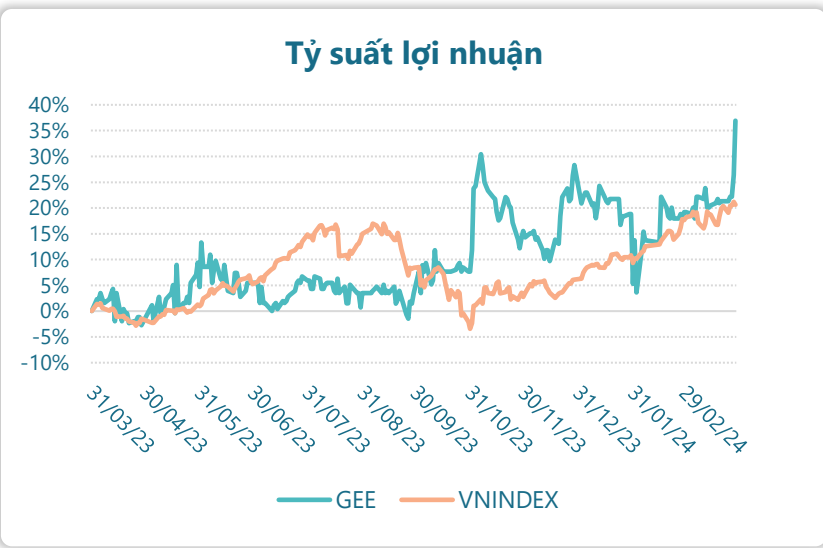
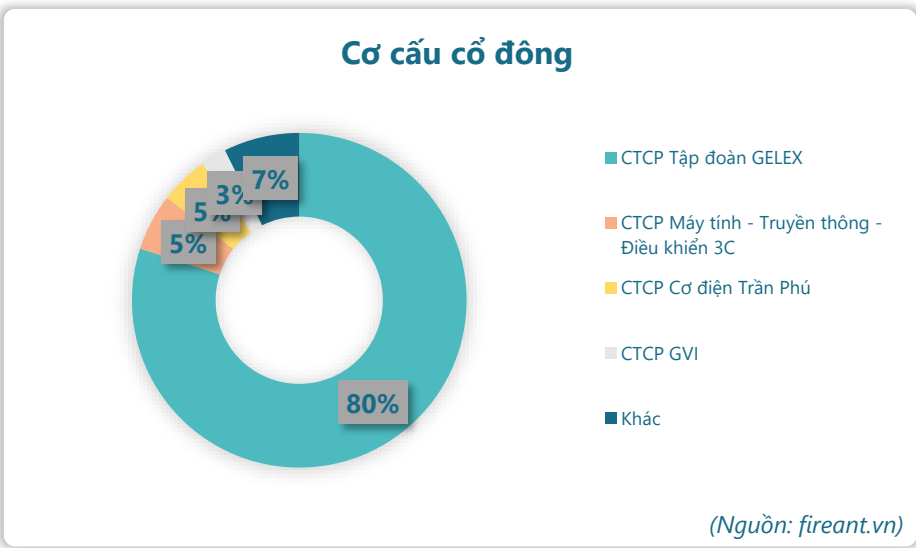
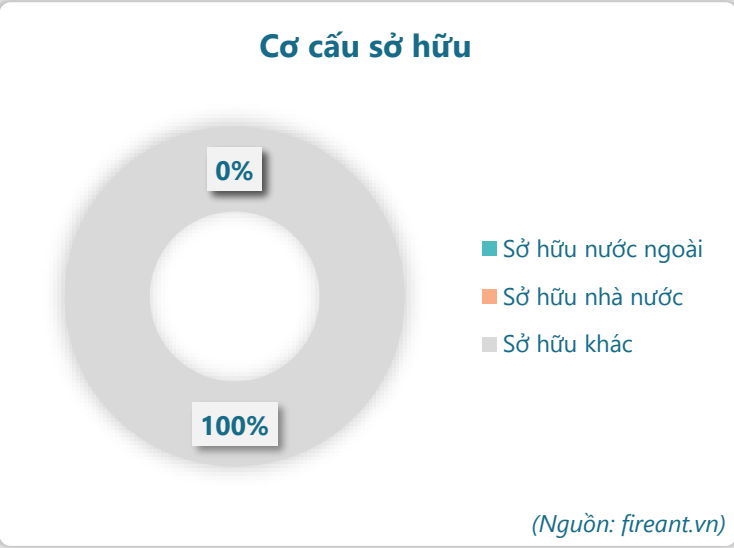
YoY: ▼179| -18.4%

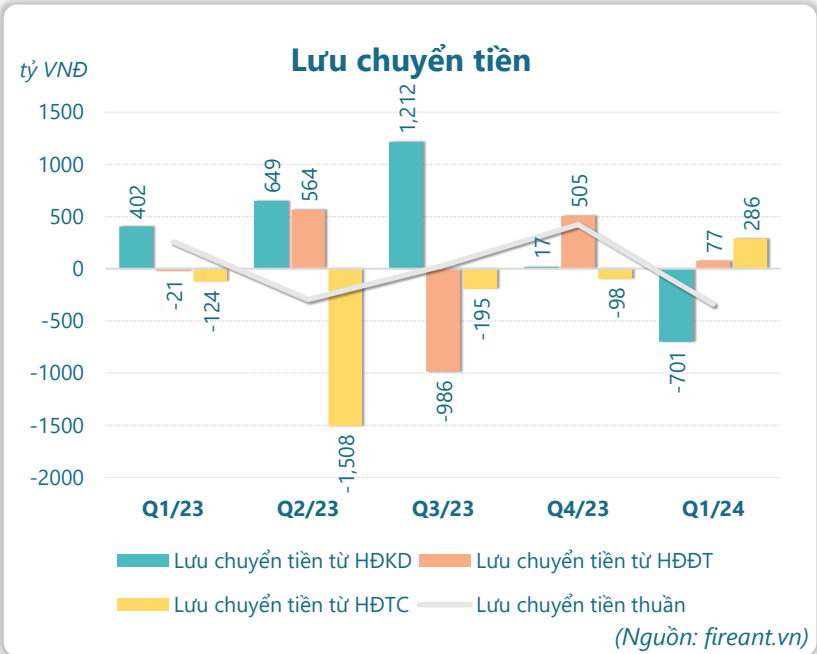
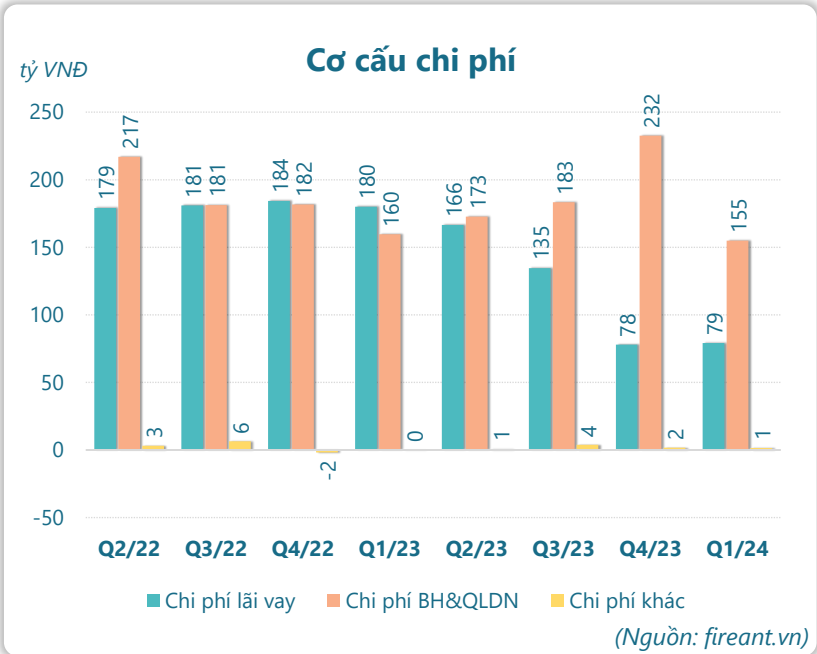
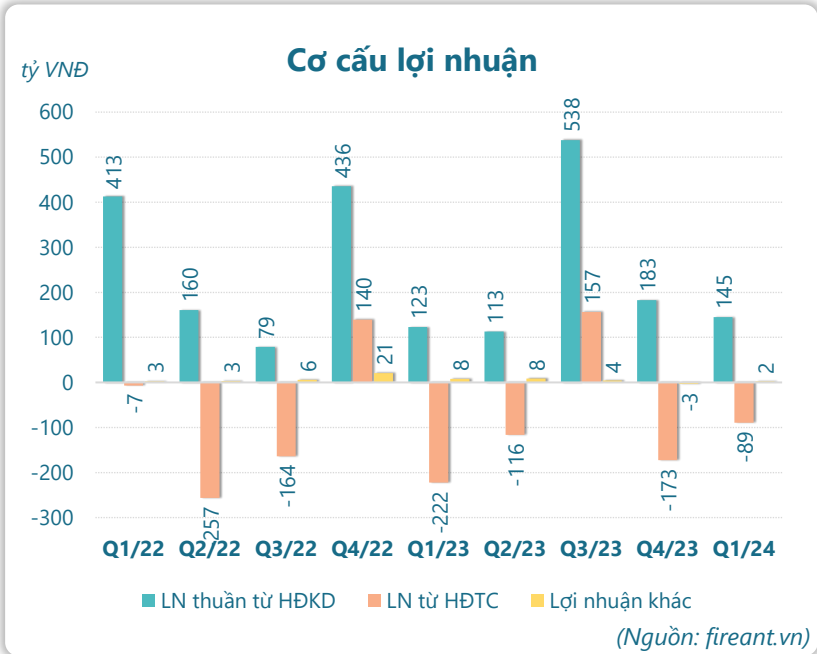
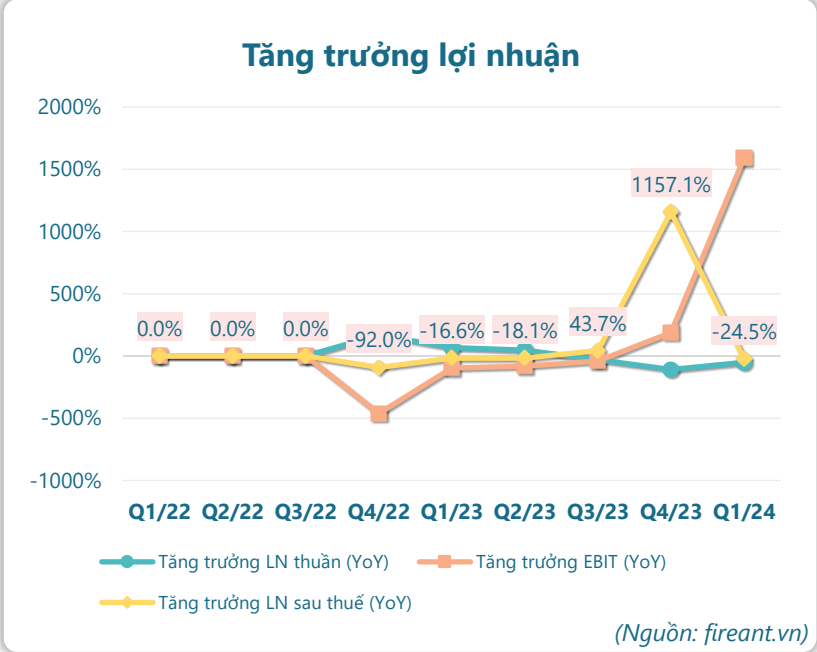
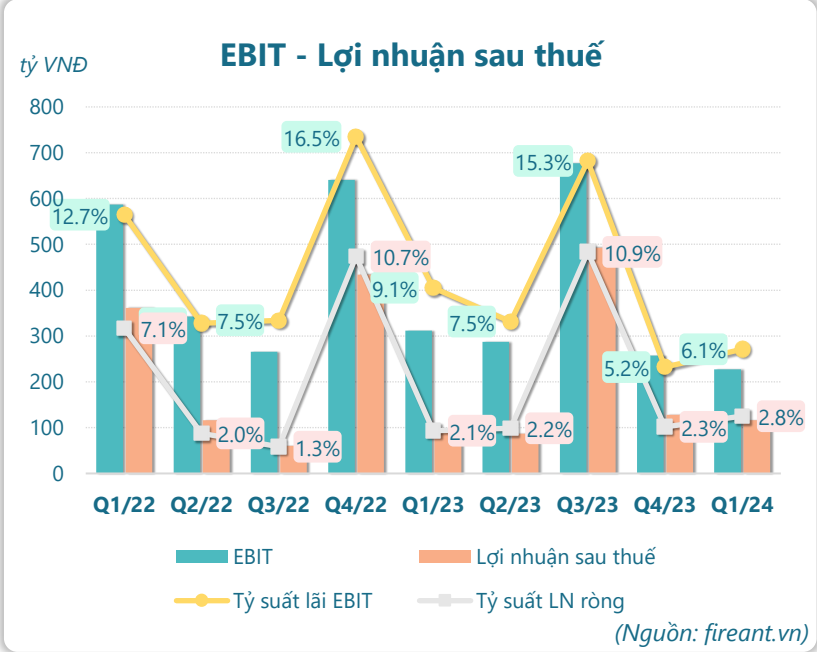
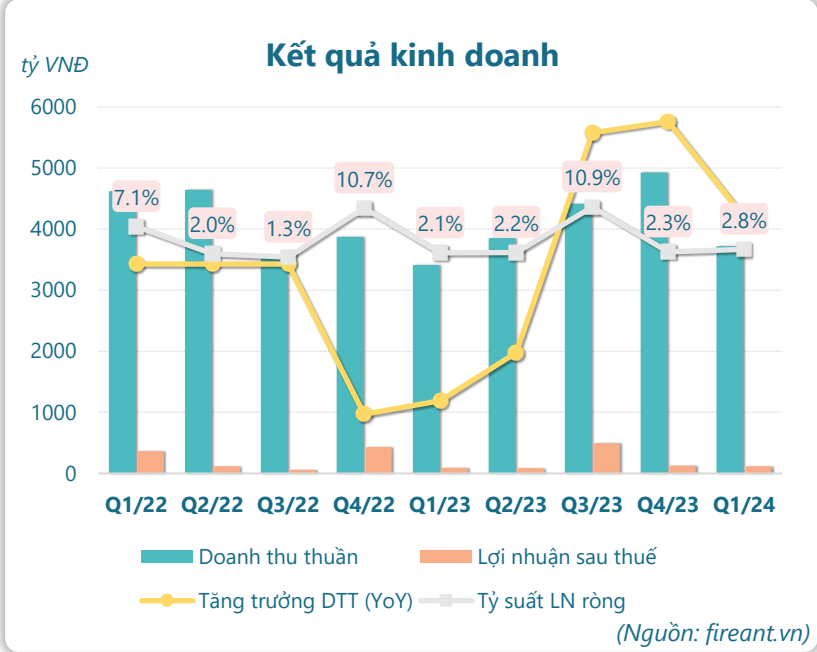
ROE

2023

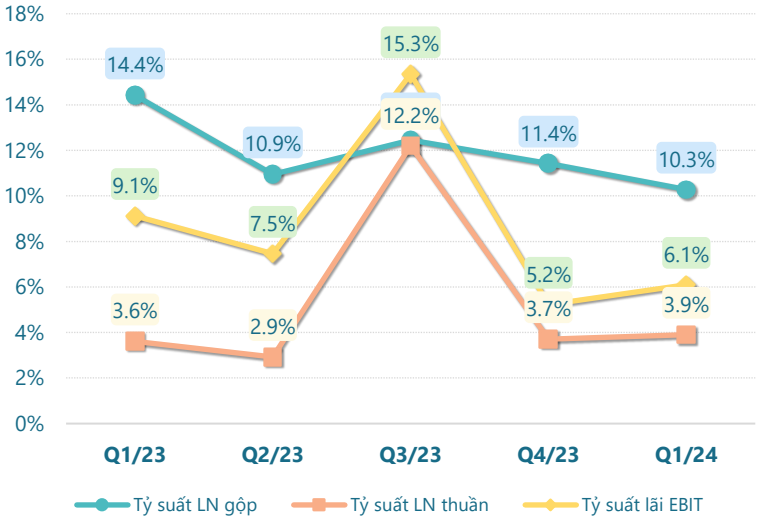
12.5%

+/- YoY: ▼ 2.2%

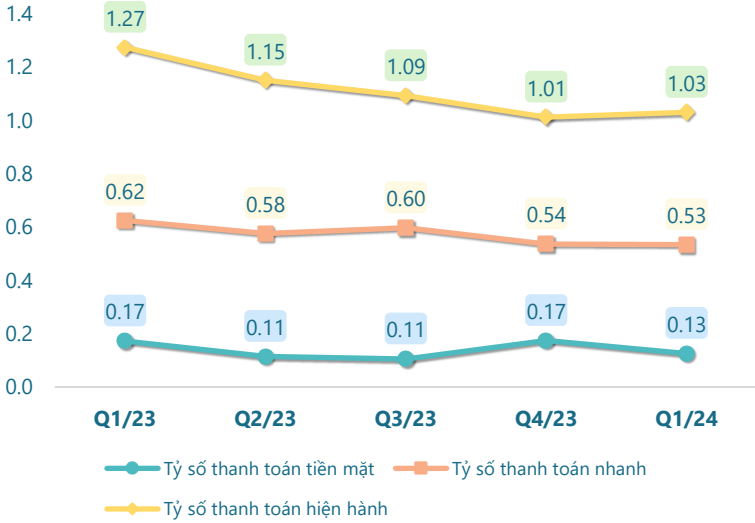




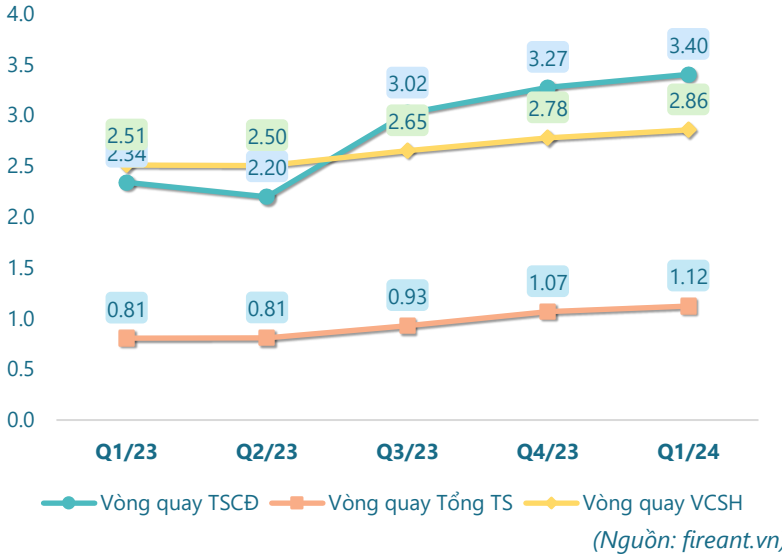
Tỷ suất lợi nhuận



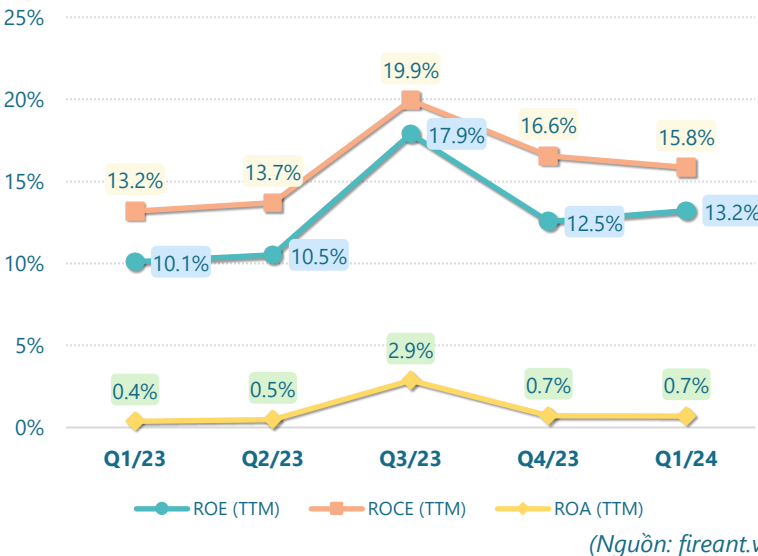
Chỉ số thanh khoản



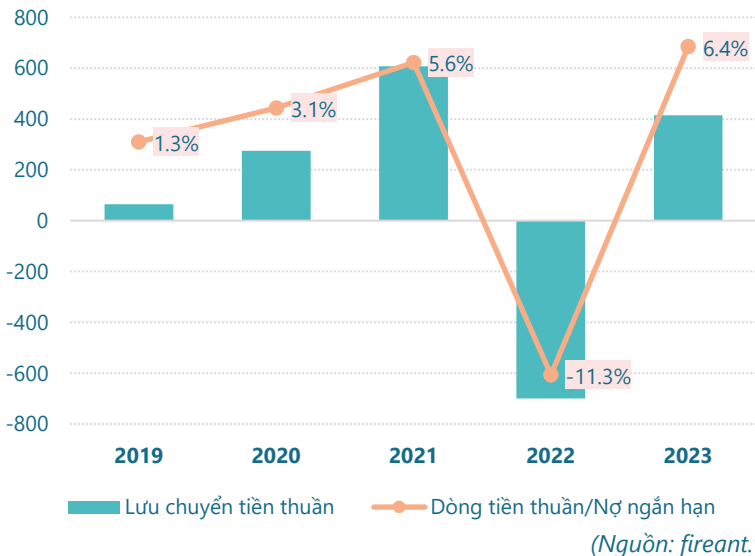
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

